# BÀI 9 - PHÉP CHIẾU NGẪU NHIÊN

## Bài 1

Giả sử chúng ta có một ma trận dữ liệu  $X = [x_1, \dots, x_n] \in \mathbb{R}^{p \times n}$ . Đặt  $d_{ij} = \|x_i - x_j\|_2$  là khoảng cách giữa  $x_i$  và  $x_j$  trong không gian Euclide. Bài toán Multidimensional Scaling cố gắng tìm  $Y = [y_1, \dots, y_n] \in \mathbb{R}^{k \times n}$  sao cho tổng bình phương nhỏ nhất

$$\min_{Y = [y_1, \dots, y_n]} \sum_{i,j} (\|y_i - y_j\|_2^2 - d_{ij}^2)$$

với điều kiện  $\sum_i y_i = 0$ . Đặt

$$K = -\frac{1}{2}HDH$$

với  $D = [d_{ij}^2]$  và  $H = I - \frac{1}{n}11^T$  là ma trận centering. Chứng minh rằng bài toán cực tiểu trong (1) tương đương với:

$$\min_{Y \in \mathbb{R}^{k \times n}} \|Y^T Y - K\|_F^2$$

trong đó  $\|\cdot\|_F$  là chuẩn Frobenius.

### Lời giải

1. Biểu diễn tổng bình phương chênh lệch:

$$\sum_{i,j} (\|y_i - y_j\|_2^2 - d_{ij}^2) = \sum_{i,j} (\|y_i\|_2^2 - 2\langle y_i, y_j \rangle + \|y_j\|_2^2 - d_{ij}^2)$$

Với điều kiện  $\sum_i y_i = 0$ , ta có:

$$\sum_{i} \|y_i\|_2^2 = \operatorname{Tr}(Y^T Y)$$

$$\sum_{i,j} \langle y_i, y_j \rangle = \text{Tr}(Y^T Y)$$

Do đó, bài toán trở thành:

$$\begin{aligned} \min_{Y} \operatorname{Tr}(Y^{T}Y) - 2\operatorname{Tr}(Y^{T}Y) + \operatorname{Tr}(Y^{T}Y) - \sum_{i,j} d_{ij}^{2} \\ = \min_{Y} - 2\operatorname{Tr}(Y^{T}Y) - \sum_{i,j} d_{ij}^{2} \end{aligned}$$

#### 2. Biểu diễn ma trận K:

Từ định nghĩa của K:

$$K = -\frac{1}{2}HDH$$

Ma trận  $H = I - \frac{1}{n} \mathbf{1} \mathbf{1}^T$  là ma trận centering, do đó:

$$HDH = (I - \frac{1}{n}11^T)D(I - \frac{1}{n}11^T)$$

H là ma trận đối xứng và  $H^2 = H$ , ta có thể biến đổi HDH sao cho:

$$HDH = H(D - \frac{1}{n}D11^{T} - \frac{1}{n}11^{T}D + \frac{1}{n^{2}}11^{T}D11^{T})$$
$$= D - \frac{1}{n}D11^{T} - \frac{1}{n}11^{T}D + \frac{1}{n^{2}}11^{T}D11^{T}$$

Do đó:

$$K = -\frac{1}{2} \left( D - \frac{1}{n} D 1 1^T - \frac{1}{n} 1 1^T D + \frac{1}{n^2} 1 1^T D 1 1^T \right)$$

#### 3. Biểu diễn tối thiểu hóa chuẩn Frobenius:

Bài toán tối thiểu hóa  $\min_Y \|Y^TY - K\|_F^2$  có thể được viết lại thành:

$$\min_{Y} ||Y^{T}Y - K||_{F}^{2} = \min_{Y} \text{Tr}((Y^{T}Y - K)(Y^{T}Y - K)^{T})$$
$$= \min_{Y} \text{Tr}(Y^{T}YY^{T}Y - 2Y^{T}YK + K^{T}K)$$

Do K đối xứng,  $K^T = K$ :

$$= \min_{Y} \operatorname{Tr}(Y^{T}YY^{T}Y) - 2\operatorname{Tr}(Y^{T}YK) + \operatorname{Tr}(K^{2})$$

Vì  $\text{Tr}(K^2)$  là hằng số, bài toán tối ưu trở thành:

$$\min_{Y} \operatorname{Tr}(Y^{T}YY^{T}Y) - 2\operatorname{Tr}(Y^{T}YK)$$

Do đó, bài toán tối ưu trong không gian Frobenius tương đương với bài toán ban đầu trong (1).